

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HSST

Ngày: 16/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Cẩn

2. Ông Nguyễn Hoàng Oanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung -
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phát - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 08/7/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 02/2021/HSST-TB ngày 12/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Kh - sinh năm: 1990

Nơi sinh: Xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã T, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Tạ Thị Hoàng C; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 26/02/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ph, tỉnh Bình Thuận (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Nguyễn Thị H – sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Nguyễn Đình C – sinh năm: 1982

3/ Bà Nguyễn Thị N – sinh năm: 1981

Cùng trú tại: Thôn Q, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

(Tất cả đều có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt)

*** Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

1. Võ Thị Thuỳ Tr – sinh năm: 2002 (có mặt)
Trú tại: Thôn Ph, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.
2. Phạm Thị T – sinh năm: 1988 (vắng mặt)
Nơi ĐKKHKT: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông
Chỗ ở: Quán O xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.
3. Nguyễn Thị Bé Ng – sinh năm: 1997 (có mặt)
Nơi ĐKKHKT: Khu A, xã Ch, huyện T, tỉnh Bình Thuận
Chỗ ở: Quán O xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.
4. Luân Thị Kim O – sinh năm: 2000 (có mặt)
Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông
Chỗ ở: Quán O xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/11/2020, tại quán Osaka 2 do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, trú tại thôn T, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận làm chủ. Trong lúc ngồi nhậu thì Nguyễn Minh Kh, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã T, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận rủ Phạm Thị T (tên gọi khác là H), sinh năm 1988 (trú tại Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) là nhân viên của quán, hiện đang tạm trú tại quán và Võ Thị Thuỳ Tr, sinh năm 2002 (trú tại thôn Ph, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận) vào trong phòng Karaoke số 5 của quán để sử dụng ma túy và nghe nhạc. Sau đó, Kh điều khiển xe máy biển số 86B9-009.23 về gốc cây ở khu vực trước nhà nghỉ H (thôn M, xã T, huyện Ph, tỉnh Bình Thuận) lấy 1 túi ni lông bên trong chứa 2 viên ma túy (dạng viên nén màu xanh, hình chữ nhật) và 1 ít bột ma túy “thường gọi là ma túy đá” mà Kh đã cất giấu trước đó, quay lại quán Osaka 2 và vào phòng Karaoke số 5.

Khi vào phòng, Kh gọi nhân viên mang ly và các loại đồ dùng vào cho Kh theo yêu cầu. Tiếp đến, Kh lấy ma túy ra và đồ hết bột ma túy “ma túy đá” ra 1 cái ly thủy tinh đang đặt trên bàn. Kh dùng hột quạt bật lửa và hơi nóng đáy ly, dùng ống nhựa múc 1 ít bột ma túy trong ly và đổ lên mu bàn tay trái của Tr rồi bảo Tr hít nên Tr đưa lên gần mũi rồi hít mạnh để bột ma túy vào trong cơ thể. Số ma túy trong ly còn lại, Kh làm tương tự và đưa lên gần mũi hít mạnh để bột ma túy vào trong cơ thể mình. Kh tiếp tục lấy 1 viên ma túy dạng viên nén màu xanh trong túi ni lông ra và đặt xuống bàn nghiền nát viên ma túy (thuốc lắc) ra cho vào cái ly nhựa, đổ nước ngọt Coca Cola vào cho Tr và nói: “Uống đi, để lại 1 ít cho H uống”. Tr cầm uống một nửa rồi để cái ly xuống bàn, lúc sau T (H) đi vào, Kh đưa ly chứa nước ngọt pha ma túy mà Tr uống còn cho T uống rồi mở nhạc lên nghe. Kế tiếp, Kh lấy tiếp viên ma túy còn lại ra bẻ làm đôi, cất một nửa vào lại trong túi ni lông. Kh bẻ nửa còn lại ra thành 3 phần nhỏ, lấy 1 phần nhỏ uống, còn lại 2 phần để trên bàn. Lúc sau, Nguyễn Thị Bé Ng, sinh năm 1997, (trú tại Khu A, xã Ch, huyện T, tỉnh Bình Thuận) và Luân Thị Kim O, sinh năm 2000 (trú tại thôn 1, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông) là nhân viên của quán Osaka 2 đi vào phòng, Kh đưa cho O và Ng mỗi người 1 phần nhỏ ma túy để uống rồi cả nhóm tiếp tục ngồi nghe nhạc.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/11/2020, lực lượng Công an xã L phối hợp với Đội cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Ph kiểm tra quán Osaka 2 thì phát hiện trong phòng karaoke số 5 có 1 túi ni lông trong suốt có nhíp kéo 1 đầu, kích thước (3,5 x 03) cm, bên trong có chứa 1 viên nén màu xanh hình chữ nhật có 4 chấm tròn trên bề mặt. Tiếp tục kiểm tra xung quanh thì phát hiện ở giữa khe ghế và tường trong phòng có 1 túi ny lông trong suốt có nhíp kéo 1 đầu, kích thước (1,7 x 02) cm, bên trong có chứa chất rắn màu hồng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Kh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, trước đó vào ngày 19/11/2020 tại quán Osaka 2 này, có 5 người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) thuê phòng karaoke số 5 của quán để hát. Thời điểm này, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Bé Ng và Luân Thị Kim O là tiếp viên có phục vụ cho những thanh niên này và cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do không xác định được 5 thanh niên này là ai nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

Ngày 23/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ph đã đưa 5 đối tượng Nguyễn Minh Kh, Phạm Thị T, Võ Thị Thuỳ Tr, Luân Thị Kim O và Nguyễn Thị Bé Ng đi xét nghiệm ma túy. Kết quả 5 đối tượng này đều dương tính với chất ma túy (Methamphetamine) và (MDMA).

Ngày 18/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ph phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận tổ chức thực nghiệm hiện trường vụ “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” nêu trên. Kết quả xác định: Hành vi của Nguyễn Minh Kh là đúng theo lời khai nhận tội của Kh, lời khai của người làm chứng, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1292/KLGD-PC09 ngày 26/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,1969 gam, là MDMA;
- Mẫu M2 gửi đến giám định có khối lượng 0,0683 gam, là MDMA.

Tang vật thu giữ gồm:

- Số tiền 5.530.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh Kh, hiện đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph, tỉnh Bình Thuận;
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel;
- 02 túi nylon trong suốt, có nhíp kéo một đầu lần lượt có kích thước (3,5 x 03) cm và (02 x 1,7) cm được niêm phong trong phong bì số 1292 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.
- Riêng các vật chứng khác không liên quan đến vụ án đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số: 08/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 24/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận truy tố Nguyễn Minh Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Kh từ 01 đến 02 năm tù.

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Kh từ 07 đến 08 năm tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Tổng hợp hình phạt của 2 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo Nguyễn Minh Kh phải chấp hành hình phạt chung là 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*); điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 túi nylon trong suốt, có nhíp kéo một đầu lần lượt có kích thước (3,5 x 03) cm và (02 x 1,7) cm được niêm phong trong phong bì số 1292 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Kh: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel và số tiền 5.530.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

^[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ph, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh Kh tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người liên quan, người làm chứng; thực nghiệm hiện trường vụ việc, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Vào

khoảng tháng 10 năm 2020, Nguyễn Minh Kh sau khi mua được ma túy từ một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại Tp.Phan Thiết với số lượng 2 viên ma túy dạng nén MDMA và 1 ít bột ma túy dạng khay Methamphetamine (ma túy đá). Kh đem về cất giấu số ma túy dưới gốc cây trước nhà nghỉ H (Thôn M, xã T, huyện Ph) với mục đích để sử dụng. Hơn nữa, vào khoảng 1 giờ ngày 22/11/2020 tại phòng số 5 quán Karaoke Osaka 2, Nguyễn Minh Kh tàng trữ 1 gói ny long bên trong có chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,1969 gam ma túy (MDMA). Tuy nhiên, cùng với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trước đó vào khoảng 21 giờ ngày 21/11/2021, Nguyễn Minh Kh còn có hành vi đặt phòng số 5 quán Karaoke Osaka 2, cung cấp ma túy, pha chế ma túy và gọi nhân viên quán chuẩn bị ly và các đồ dùng khác để sử dụng ma túy theo yêu cầu của Kh; đồng thời đã rủ Võ Thị Thuỳ Tr, Phạm Thị T cùng sử dụng ma túy tại phòng số 5 này; sau đó thì có Luân Thị Kim O và Nguyễn Thị Bé Ng cùng vào phòng số 5 để sử dụng ma túy. Các hành vi nêu trên của Nguyễn Minh Kh đã đủ yếu tố cấu thành các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Minh Kh theo các tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

^[2.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, là nguy cơ làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương, xét thấy cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

^[2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

^[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo Kh có nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

^[2.4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề buôn bán tự do thu nhập không ổn định, ở phòng trọ thuê. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249, 255 của Bộ luật Hình sự.

^[3] Trong vụ án này, có Phạm Thị T, Võ Thị Thuỳ Tr, Nguyễn Thị Bé Ng và Luân Thị Kim O là những người đã cùng sử dụng ma túy với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định không có ai ép buộc, cưỡng bức các đối tượng sử dụng ma túy. Do vậy, Công an huyện Ph, tỉnh Bình Thuận đã xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng/người; Đối với Nguyễn Thị H là chủ quán Karaoke O nơi bị cáo và các đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, H không biết bị cáo và những người khác sử dụng trái phép chất ma túy trong quán của mình. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ph không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với H, mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo. Qua điều tra, xác minh không biết được danh tính người này ở đâu; Đối với chất rắn màu hồng chứa trong túi ny long trong suốt có nhíp kéo một đầu, kích thước (02 x 1,7) cm được phát hiện ở khe ghế phía sau trong phòng karaoke số 5 của quán Osaka 2, qua giám định có khối lượng 0,063 gam là ma túy MDMA. Tuy nhiên, bị cáo và những người liên quan có mặt trong phòng không biết số ma túy này do đâu mà có, qua giám định chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

^[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 túi nylon trong suốt, có nhíp kéo một đầu lần lượt có kích thước (3,5 x 03) cm và (02 x 1,7) cm được niêm phong trong phong bì số 1292 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel và số tiền 5.530.000 đồng, qua điều tra xác định là của Nguyễn Minh Kh, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, cần trả lại các tài sản trên cho bị cáo Kh, tuy nhiên tạm giữ số tiền 5.530.000đ để đảm bảo thi hành án.

^[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Kh phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Kh 1 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Kh 7 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tổng hợp hình phạt của 2 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Nguyễn Minh Kh phải chấp hành hình phạt chung là 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh Kh.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 02 túi nylon trong suốt, có nhíp kéo một đầu lần lượt có kích thước (3,5 x 03) cm và (02 x 1,7) cm được niêm phong trong phong bì số 1292 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- *Trả lại cho Nguyễn Minh Kh*: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, màn hình cảm ứng, vỏ máy màu trắng, bên trong có gắn 1 sim điện thoại di động mạng Viettel.

(Vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ph, tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận ngày 25/5/2021).

- *Trả lại cho Nguyễn Minh Kh*: Số tiền 5.530.000 đồng, nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án. Số tiền hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ph quản lý theo giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc Nhà nước Ph ngày 10/5/2021.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh Kh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/7/2021). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Ph;
- Công an huyện Ph;
- THA huyện Ph;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu VP, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Kiệt